

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
LÝ THÁNH TÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông, năm học 2021-2022

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	1182	275	302	290	315
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	96.79	97.82	94.70	96.55	98.1
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	3.21	2.18	5.3	3.45	1.9
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
II	Số học sinh chia theo học lực	1182	269	286	280	309
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	76.23	82.91	71.85	75.17	75.56
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	21.91	16.36	24.17	23.79	22.86
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	1.86	0.73	3.97	1.03	1.59

4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
III	Tổng hợp kết quả cuối năm					
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	1182	269	286	280	309
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	76.23	82.91	71.85	75.17	75.56
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	21.91	16.36	24.17	23.79	22.86
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	0.33/0.5	0.36/0.36	0.33/0	0.34/1.02	0.31/0.63
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi					
1	Cấp huyện	113	30	35	40	8
	Cấp tỉnh/thành phố	6				6
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	0	0	0	0	0

V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	315				315
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	315				315
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	238				75.06
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	72				22.86
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)	5				1.59
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (tỷ lệ so với tổng số)	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	559/623	129/146	145/157	137/153	148/167
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	104	20	22	35	27

Quận 8, ngày 5 tháng 9 năm 2021

Phụ trưởng đơn vị



Nguyễn Long Giao